TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 14-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Kiến Dân;

Ông Lê Thanh Nghị;

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị D, sinh ngày 01/01/1972, tại thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Ấp S, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; Căn cước công dân số 082172017264 ngày cấp: 29/6/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên y tế; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Huỳnh Văn O, sinh năm 1934 và bà Tống Thị Đ, sinh năm 1941; Bị cáo có chồng là Trần Văn Triều, sinh năm 1970; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại (Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 30/LCCT-VKSGC ngày 30 tháng 5 năm 2024), có mặt tại phiên tòa.

* <u>Người bị hại</u>:

1/ Anh Nguyễn Tấn H, sinh ngày 11/7/2000; (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp N, xã Tân Tây, huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang;

2/ Chị Huỳnh Thị T, sinh năm: 1970; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp S, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;

* <u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:</u>

1/ Chị Đào Hồng Nh, sinh năm: 1978; (Có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã TT, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1979; (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp N, xã TT, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang;

3/ Anh Trần Huỳnh H, sinh năm 2004; (Có mặt)
Địa chỉ: ấp S, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2023, bị cáo Huỳnh Thị D có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu "YAMAHA" loại "SIRIUS" biển số 63B6-295.13 chở phía sau chị ruột là chị Huỳnh Thị T lưu thông trên Quốc lộ 50 theo hướng từ xã Tân Trung về xã Bình Đông, thành phố GC. Khi đến đoạn Km 40+200 Quốc lộ 50 thuộc ấp Muôn Nghiệp, xã Bình Đông, thành phố GC, bị cáo cho xe 63B6-295.13 từ phần đường đang điều khiển chuyển hướng qua phần đường ngược lại, rồi chạy ngược chiều một đoạn khoảng 05 mét để rẽ vào Tỉnh lộ 873 về hướng xã BX. Khi xe 63B6-295.13 chuẩn bị đến đoạn giao Tỉnh lộ 873 và Quốc lộ 50 thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 63B7-567.20 do anh Nguyễn Tấn H điều khiển theo hướng ngược lại.

Sau va chạm, anh H và xe mô tô 63B7-567.20 bị ngã cày về phía trước xéo qua làn đường bên trái của Quốc lộ 50 (theo hướng di chuyển của anh H); xe 63B6-295.13 bị ngã về bên trái lề đường Quốc lộ 50 (theo hướng di chuyển của bị cáo); anh H, chị T và bị cáo bị thương; hư hỏng 02 xe mô tô.

Theo Phiếu xét nghiệm lập ngày 16/10/2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực GC thì nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Tấn H là: 24,08 mmol/L (1,11 g/l).

Theo Phiếu xét nghiệm lập ngày 16/10/2023 của Bệnh viên Đa khoa khu vực GC thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo D là: 0,00 mmol/L.

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 14-2024/KLTTCT-TTPY ngày 16/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang xác định đối với anh **Nguyễn Tấn H** như sau:

- Kết quả khám giám định: Sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay phải; Sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay phải đến mặt sau cổ tay phải; sẹo vết thương mặt lưng bàn tay phải hình chữ V; gãy mỏm trâm trụ phải không ảnh hưởng vận động khớp cổ tay; xuất huyết liềm não trước đã điều trị ổn định không để lại di chứng.

- Kết quả cận lâm sàng: Hiện tại X-Quang cẳng tay phải chưa ghi nhận bất thường; hiện tại CT-Scan sọ não chưa ghi nhận bất thường.

Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Tấn H là: 24 % (hai mươi bốn phần trăm).

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 32-2024/KLTTCT-TTPY ngày 23/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định đối với chị **Huỳnh Thị T** như sau:

- Kết quả khám giám định: Sẹo vết lóc da từ dưới gối phải đến 1/3 giữa cẳng chân phải; sẹo mổ từ 1/3 dưới ngoài đùi phải đến gối phải; sẹo mổ 1/3 giữa sau đùi phải; Sẹo mổ từ 1/3 trên ngoài đùi phải đến 1/3 giữa ngoài đùi phải; sẹo mổ từ hông phải đến 1/3 trên đùi phải; sẹo ghép da từ 1/3 trên trước đùi phải đến 1/3 dưới trước đùi phải; gãy 1/3 giữa xương đùi phải; gãy 1/3 dưới xương đùi phải; gãy cổ xương đùi phải.

Kết quả X-Quang xương đùi phải: Gãy 1/3 giữa xương đùi phải, gãy cổ xương đùi phải và gãy đầu dưới xương đùi phải đang kết hợp xương bằng xuyên đinh nội tủy, vis xốp cổ xương đùi và nẹp vis đầu dưới xương đùi phải; gãy cổ xương đùi phải đang kết hợp xương bằng vis xốp.

Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của chị Huỳnh Thị T là: 58 % (năm mươi tám phần trăm).

Như vậy, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với 02 người là chị Huỳnh Thị T và anh Nguyễn Tấn H là **82%** (tám mươi hai phần trăm).

Riêng **bị cáo**, theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 31-2024/KLTTCT-TTPY ngày 23/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định thương tích như sau:

- Kết quả khám giám định: Sẹo mỏm cụt đốt giữa ngón III bàn tay phải; sẹo mỏm cụt đốt giữa ngón IV bàn tay phải; sẹo mổ trùng sẹo vết thương từ 1/3 giữa trước trong đến 1/3 dưới trước cẳng tay phải; sẹo vết thương từ 1/3 giữa sau đến mặt trong cổ tay phải; sẹo mổ 1/3 giữa cẳng chân phải; mỏm cụt đoạn 1/3 giữa cẳng chân phải, đứt bó mạch thần kinh chày trước chày sau chân phải; gãy 1/3 dưới xương quay phải; gãy đầu dưới xương trụ phải, mất đoạn xương tạo khớp giả lỏng; mỏm cụt ngón III tay phải; mỏm cụt ngón IV tay phải; gãy đốt giữa ngón II tay phải; gãy đốt xa ngón II tay phải.

- Kết quả X-Quang bàn tay phải: Mỏm cụt ngón III, IV, Gãy đốt xa ngón II tay phải;

- Kết quả X-Quang cẳng chân phải: Mỏm cụt 1/3 giữa cẳng chân phải.

Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Huỳnh Thị D là: 66 % (sáu mươi sáu phần trăm).

Kết quả **khám nghiệm hiện trường** vụ tai nạn trên, ghi nhận như sau:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 11,2 mét; tim đường là đường đứt nét màu vàng phân chia đường thành hai làn đường xe chạy, rộng lần lượt là 2,1 mét và 3,5 mét; hiện trường gần đoạn giao nhau giữa Tỉnh lộ 873 và Quốc lộ 50; khu vực hiện trường có đèn tín hiệu giao thông và vạch kẻ dành cho người đi bộ.

- Lấy hướng đi từ cầu Mỹ Lợi đến cầu Sơn Qui làm hướng chuẩn; lấy mép đường bên phải của hướng chuẩn làm mép chuẩn; lấy trụ điện số 114 nằm bên trái hướng chuẩn làm mốc chuẩn.

- Sau tai nạn giao thông, hiện trường để lại các dấu vết, đồ vật liên quan như sau:

+ Vùng va chạm (ký hiệu số 1 trong sơ đồ hiện trường) có tâm đo vào mép chuẩn là 2,1 mét, đo đến mốc chuẩn là 17,5 mét.

+ Xe mô tô biển số 63B6-295.13 (ký hiệu số 2 trong sơ đồ hiện trường) sau tai nạn ngã về bên trái, nằm trên bề mặt đường; trục trước xe đo vào mép chuẩn là 1,45 mét, đo đến tâm vùng va chạm là 1,3 mét; trục sau xe đo vào mép chuẩn là 0,3 mét; trục trước cách trục sau là 1,7 mét.

+ Vết cày của xe mô tô biển số 63B7-567.20 (ký hiệu số 3 trong sơ đồ hiện trường) có dạng không liên tục, dài 26,5 mét; đầu vết cày đo vào mép chuẩn là 4,3 mét, đo đến tâm vùng va chạm là 2,9 mét; đuôi vết cày là trục giữa của xe 63B7-567.20.

+ Xe mô tô biển số 63B7-567.20 (ký hiệu số 4 trong sơ đồ hiện trường) sau tai nạn ngã về bên phải, nằm trên bề mặt đường; trục trước xe đo vào mép chuẩn là 9,8 mét, đo đến mốc chuẩn là 17,4 mét; trục sau xe đo vào mép chuẩn là 8,6 mét; trục trước cách trục sau 1,2 mét.

Kết quả **khám nghiệm hai phương tiện** trong vụ tai nạn, ghi nhận như sau:

- Xe mô tô biển số 63B6-295.13:

Sau tai nạn, xe 63B6-295.13 để lại dấu vết như sau: Cổ xe bị lệch sang phải; bể ốp nhựa đầu đèn xe; cụm đèn chiếu sáng phía trước rơi ra khỏi vị trí ban đầu trên xe; bể ốp nhựa đồng hồ xe; cong gương chiếu hậu bên phải; cong tay thắng, trầy xước đầu tay thắng bên phải; bể, hở yếm bên phải xe; trầy xước lốc máy bên phải xe; trầy xước gác chân trước bên phải, cần thắng chân (theo hướng từ trước ra sau); hở ốp sường xe bên phải; gãy khung kim loại cố định gác chân sau bên phải và gác chân sau bên phải; gãy mất ốp pô xe; cong gương chiếu hậu bên trái xe.

Hệ thống phanh hoạt động; hệ thống đèn, còi không kiểm tra được do không khởi động được xe.

- Xe mô tô biển số 63B7-567.20:

Sau tai nạn, xe 63B7-567.20 để lại dấu vết như sau: Bể ốp nhựa đầu đèn xe; bể cụm đèn chiếu sáng phía trước, rơi ra khỏi vị trí ban đầu của xe; bể cung chắn bùn bánh trước; rách lốp xe bánh trước; cong phuộc trước bên trái và bên phải xe; trầy xước tay thắng bên phải; bể mất một phần đầu tay lái bên phải; bể ốp nhựa sườn xe bên phải; hở ốp nhựa sườn xe bên phải; trầy xước cần thắng chân, gác chân trước bên phải; cong cần thắng chân, gác chân trước bên phải (theo hướng từ trước ra sau); trầy xước gác chân sau bên phải; trầy xước pô xe.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTXGC ngày 28/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nhung có ý kiến: Chị là mẹ của anh H, sự việc xảy ra không ai muốn, chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huy có ý kiến: Số tiền 40.000.000 đồng bồi thường cho anh H là tiền của mẹ anh là bị cáo D, vì mẹ anh đi lại khó khăn nên anh mới đi giao tiền giúp, anh không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội D bản Cáo trạng - có sửa đổi đối với số tiền bồi thường dân sự từ 70.000.000 đồng thành 40.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị D phạm tội "*Vi phạm quy định về giao thông đường bộ*";

2/ Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; Điều 50; Điều 36; điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị D 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố GC, tỉnh Tiền Giang nhận được quyết định thi hành án.

Do sau tai nạn, bị cáo thành người khuyết tật nặng (thương tích 66%) nên xét thấy miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3/ Vật chứng: Vật chứng, đồ vật liên quan được tạm giữ và đã xử lý:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố GC đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự, Công an thành phố GC xử lý theo thẩm quyền: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B7-567.20 nhãn hiệu "HONDA" loại "SONIC"; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe 63B7-567.20; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 820207004826 ngày 04/10/2020 mang tên Nguyễn Tấn H.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố GC đã trao trả cho chị T: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B6-295.13 nhãn hiệu "YAMAHA" loại "SIRIUS" và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe 63B6-295.13 do chị Huỳnh Thị T đứng tên;

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố GC đã trao trả cho bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 821031009152 ngày 05/6/2023 mang tên Huỳnh Thị D.

Việc xử lý của cơ quản cảnh sát điều tra là phù hợp quy định nên đề nghị ghi nhận.

Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB có chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 16/10/2023 tại Quốc lộ 50 thuộc ấp Muôn Nghiệp, xã Bình Đông, thành phố GC.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

5/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Thị D xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố GC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà vắng mặt bị hại T, H và vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hải. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội D vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị D thừa nhận vào ngày 16 tháng 10 năm 2023, tại đoạn Km 40+200 Quốc lộ 50 thuộc ấp Muôn Nghiệp, xã Bình Đông, thành phố GC, bị cáo Huỳnh Thị D điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B6-295.13 chở phía sau là chị Huỳnh Thị T. Bị cáo điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định, cho xe chuyển hướng khi vẫn còn nguy cơ gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, đã không nhường đường dẫn đến va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63B7-567.20 do anh Nguyễn Tấn H đang lưu thông ở phía ngược chiều đúng phần đường quy định; hậu quả làm chị Huỳnh Thị T và anh Nguyễn Tấn H bị thương, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 82 % (tám mươi hai phần trăm).

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khoẻ, tài sản của nhân dân, mà còn gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân khi lưu thông trên đường. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

Lỗi và cũng là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn trên thuộc về bị cáo. Anh Nguyễn Tấn H điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn có một phần lỗi, nhưng đây là lỗi vi phạm hành chính, không phải là nguyên nhân chính gây ra tai nạn, do anh H điều khiển xe lưu thông trên đúng phần đường, chiều đường quy định.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; bị hại và đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo có người thân (ông nội) là Liệt sĩ; phạm tội lần đầu do lỗi vô ý; bản thân bị cáo sau tai nạn cũng bị thương tích với tỷ lệ là 66%, hiện là người khuyết tật nặng. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự giáo dục, cải tạo nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo không giam giữ vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng vừa đủ giúp bị cáo trở thành công dân tốt của xã hội.

Đối với khấu trừ thu nhập: Xét thấy sau tai nạn thì bị cáo thành người khuyết tật, phải nhận trợ cấp xã hội hàng tháng nên Hội đồng xét xử xem xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Ngày 28/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố GC đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự, Công an thành phố GC 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B7-567.20 nhãn hiệu "HONDA" loại "SONIC"; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe 63B7-567.20; 01 (một) giấy phép lái xe hạng

A1 số 820207004826 ngày 04/10/2020 mang tên Nguyễn Tấn H để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 04/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố GC đã trao trả cho bị hại Huỳnh Thị T 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B6-295.13 nhãn hiệu "YAMAHA" loại "SIRIUS" và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe 63B6-295.13 do bà Huỳnh Thị T đứng tên;

Ngày 14/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố GC đã trao trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 821031009152 ngày 05/6/2023 mang tên Huỳnh Thị D.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố GC là đúng quy định nên ghi nhận.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB có chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 16/10/2023 tại Quốc lộ 50 thuộc ấp Muôn Nghiệp, xã Bình Đông, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp vì bị cáo D là người khuyết tật nặng là hậu quả của tai nạn ngày 16/10/2023.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị D 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố GC, tỉnh Tiền Giang nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BX, thành phố GC và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB có chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 16/10/2023 tại Quốc lộ 50 thuộc ấp Muôn Nghiệp, xã Bình Đông, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố GC và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố GC, tỉnh Tiền Giang).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với trường hợp vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố GC;
- Công an thành phố GC;
- Chi cục THADS thành phố GC;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Thị Thu Thảo